ĐÔ ÁN CUỐI KÌ

KHOA HỌC DỮ LIỆU

THÀNH VIÊN:

1712834 – TRÂN MINH TRÍ

1712852 – NGUYỄN NHẬT TRƯỜNG

ĐỀ TÀI

Dự đoán giá cổ phiếu

- Câu hỏi: Liệu có thể dự đoán giá cổ phiếu trong ngày tiếp theo dựa vào giá cổ phiếu đó trong quá khứ?
- Mục tiêu: Dự đoán cổ phiếu bằng mô hình máy học.
- Lợi ích: Kết quả dự đoán giúp quyết định mua hay bán cổ phiếu.

THU THẬP DỮ LIỆU

Nguồn dữ liệu

 Dữ liệu thu thập từ website cafef.vn, cổ phiếu được chọn trong đồ án này có mã chứng khoán: BVH

LỊCH SỬ G	GIÁ - Mã CK B\	VH - Hồ sơ công	ı ty								
Lịch sử g	iá Thống	kê đặt lệnh	Khớp lệnh theo lô	Giao e	dịch khối ngoại	Giao dịch cổ đô	ng lớn & nội bộ	Giao d	lịch cổ phi	iếu quỹ	
MãBVH	_		Từ ngà	y	Đến ngày		Xem	Xe	em toàn t	thị trường t	theo phiêr
Ngày	Giá điều chỉnh	Giá đóng cửa	Thay đổi (+/-%)	GD k	khớp lệnh GT	GD KL	thỏa thuận GT		Giá v cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhấ
15/01/2021	69.40	69.40	-0.60 (-0.86 %)	1,399,200	97,056,000,000	0		0	70.20	70.20	68.9
14/01/2021	70.00	70.00	-0.40 (-0.57 %)	710,400	49,593,000,000	0		0	70.40	70.80	68.2
13/01/2021	70.40	70.40	2.20 (3.23 %)	1,738,600	121,316,000,000	0		0	69.00	71.20	68.
12/01/2021	68.20	68.20	0.10 (0.15 %)	641,100	43,503,000,000	0		0	67.80	68.40	67.
11/01/2021	68.10	68.10	-0.20 (-0.29 %)	1,106,000	75,252,000,000	0		0	69.30	69.30	66.

THU THẬP DỮ LIỆU

Nguồn dữ liệu

Nhóm đã kiểm tra có được phép thu thập dữ liệu

```
rp = urllib.robotparser.RobotFileParser()
rp.set_url('https://s.cafef.vn/robots.txt')
rp.read()
rp.can_fetch('*','https://s.cafef.vn/Lich-su-giao-dich-BVH-1.chn')
True
```

Disclaimer:

"Dữ liệu được tổng hợp từ các nguồn đáng tin cậy, có giá trị tham khảo với các nhà đầu tư. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm trước mọi rủi ro nào do sử dụng các dữ liệu này"

Theo Trí thức trẻ

THU THẬP DỮ LIỆU

Cách thu thập dữ liệu: Webcrawler

 Nhóm sử dụng selenium để parse HTML và thực thi script dịch chuyển qua các trang trên bảng dữ liệu

```
def get stock data(stock symbol, output file):
    url = 'https://s.cafef.vn/Lich-su-giao-dich-' + stock symbol + '-1.chn'
   file = open(output file, 'w', encoding='utf-8')
   file.write(f'Date,Open,High,Low,Close\n')
   driver = webdriver.Chrome(executable path='./chromedriver.exe')
   driver.get(url)
   html = HTML(html=driver.page source)
   while True:
        for i in row id:
            html = HTML(html=driver.page source)
            row = html.find('tr#ctl00_ContentPlaceHolder1_ctl03_rptData2_ctl' + i + 'itemTR', first=True)
            if row:
                date = row.find('td.Item DateItem', first=True).text
                date = pd.to datetime(date, format='%d/%m/%Y').strftime('%Y-%m-%d')
                prices = row.find('td.Item Price10')
                op, hi, lo, cl = prices[5].text, prices[6].text, prices[7].text, prices[1].text
                file.write(f'{date},{op},{hi},{lo},{cl}\n')
        button = driver.find_elements(By.LINK_TEXT, '>')
        if len(button) > 0:
            button[0].click()
            time.sleep(1)
        else:
            break
   file.close()
```

Một số đặc trưng của dữ liệu

- Dữ liệu gồm 5 cột, 2868 dòng
- Dữ liệu thu được có khoảng
 25/6/2009 đến 16/12/2020
- Ý nghĩa các cột dữ liệu:
 - Datetime: Ngày
 - Open: Giá mở cửa
 - High: Giá cao nhất
 - Low: Giá thấp nhất
 - Close: Giá đóng cửa

BVH = pd.read_csv('csv/BVH.csv', parse_dates={'Datetime':['Date']}).iloc[::-1]
BVH.set_index(['Datetime'], inplace = True)
BVH

	Open	nign	LOW	Close
Datetime				
2009-06-25	46.2	46.2	45.0	46.2
2009-06-26	48.5	48.5	48.0	48.5
2009-06-29	50.5	50.5	50.5	50.5
2009-06-30	53.0	53.0	53.0	53.0
2009-07-01	50.5	51.5	50.5	50.5
	***	***		***
2020-12-10	57.9	58.0	56.5	56.7
2020-12-11	56.7	57.5	56.0	57.5
2020-12-14	58.0	59.4	57.3	58.6
2020-12-15	58.6	59.4	58.0	58.2
2020-12-16	58.4	58.6	57.8	58.6

Open High Low Close

2868 rows × 4 columns

Một số đặc trưng của dữ liệu

Kiểu dữ liệu của các cột:

BVH.dtypes

Open float64
High float64
Low float64
Close float64
dtype: object

Một số đặc trưng của dữ liệu

• Ở đây, nhóm tập trung mô hình hóa và dự đoán cột Close, giá đóng cửa



Phân tích dữ liệu

- Nhóm thực hiện phân tích thành phần chuỗi thời gian (Time-series decomposition) cho dãy giá đóng.
- Quá trình này cho phép chuỗi thời gian được thể hiện qua 3 đặc trưng chính là Trend, Seasonality và Noise.
- Tuy nhiên, do dữ liệu được sử dụng bị thiếu ở một số ngày (vấn đề này sẽ được xử lý ở dưới), khiến chuỗi thời gian được sử dụng không có tần số (frequency) cụ thể, dẫn đến quá trình decompose không thể diễn ra.

Phân tích dữ liệu

• Để khắc phục vấn đề trên, nhóm đặt tham số period=365



Phân tích dữ liệu

 Nhận xét: chuỗi thời gian không có xu hướng - trend nào rõ rệt nhưng tính seasonality cho biết dữ liệu có diễn biến lặp lại mỗi ~18 tháng. Tuy nhiên, phần noise (residue) cho thấy dữ liệu vẫn mang tính ngẫu nhiên cao



Thêm những điểm dữ liệu bị thiếu

• Như đã nhắc đến, dữ liệu thu thập được bị đứt khoảng ở một số ngày. Để khắc phục, nhóm tự viết hàm để thêm những vị trí thiếu bằng khoảng giữa

2 đầu dữ liệu quan sát được gần nhất

Sau khi xử lí, dữ liệu có 4193 dòng

BVH	f	i	1	1	e	d	
_							

	Open	High	Low	Close
2009-06-25	46.2	46.2	45.0	46.2
2009-06-26	48.5	48.5	48.0	48.5
2009-06-27	49.2	49.2	48.8	49.2
2009-06-28	49.9	49.9	49.6	49.9
2009-06-29	50.5	50.5	50.5	50.5
2020-12-12	57.1	58.1	56.4	57.9
2020-12-13	57.5	58.7	56.8	58.3
2020-12-14	58.0	59.4	57.3	58.6
2020-12-15	58.6	59.4	58.0	58.2
2020-12-16	58.4	58.6	57.8	58.6

4193 rows x 4 columns

Tách dữ liệu cho huấn luyện

Dữ liệu sẽ được tách thành 3 tập: train, validation, test với tỉ lệ (gần đúng)
 70%-15%-15%

```
def split_data(dataset):
    train_data, test_data = train_test_split(dataset, shuffle=False, test_size=0.15)
    train_data, validation_data = train_test_split(train_data, shuffle=False, test_size=0.177)
    return train_data, validation_data, test_data
```

Thêm những điểm dữ liệu bị thiếu

Biểu đồ thể hiện những điểm đã được điền:



Thêm những điểm dữ liệu bị thiếu

Biểu đồ thể hiện những điểm đã được điền, phóng to trong 365 ngày cuối:



Thêm những điểm dữ liệu bị thiếu

Biểu đồ thể hiện những điểm đã được điền, phóng to trong 365 ngày cuối:



Chuẩn hóa dữ liệu và chuyển về dạng timestep

- Nhóm sử dụng MinMaxScaler để chuẩn hóa dữ liệu về range(0, 1)
- Nhóm viết một transformer để chuyển dữ liệu ban đầu thành tập X, Y để có thể huấn luyện.
 - Tập X chứa dữ liệu n ngày trước đó
 - Tập Y chứa dữ liệu m ngày cần dự đoán

```
class Timestep Converter(BaseEstimator, TransformerMixin):
   def init (self, steps=50, lag=0, y len=1):
       self.steps = steps
       self.lag = lag
       self.y_len = 1
   def fit(self, X_df, y=None):
       return self
   def transform(self, data, y=None):
           X = []
           Y = []
           for i in range(len(data)):
               end_ixd = i + self.steps
               if end ixd > len(data)-self.y len:
                   break
               seq x, seq y = data[i:end ixd-self.lag], data[end ixd:end ixd + self.y len]
               X.append(np.array(seq x))
               Y.append(np.array(seq y))
           X = np.array(X).reshape(len(X), self.steps-self.lag, 1)
           Y = np.array(Y)
           Y = Y.reshape(Y.shape[0], Y.shape[1])
           return X,Y
```

Pipeline tiền xử lí

• Pipeline tiền xử lí tổng hợp các bước tiền xử lí có dạng sau:

Xây dựng mô hình

- Nhóm sử dụng mô hình LSTM của thư viện keras như sau:
 - 2 LSTM Layer
 - 1 Dropout Layer
 - 2 Dense Layer

```
def create_LSTM(input_shape, lr, output_shape=1):
    model = Sequential()
    model.add(LSTM(units=50, return_sequences=True,input_shape=input_shape))
    model.add(LSTM(units=50, return_sequences=False))
    model.add(Dropout(0.25))
    model.add(Dense(units=50))
    model.add(Dense(units=output_shape))
    model.compile(optimizer=Adam(lr=lr), loss='mean_squared_error')
    return model
```

- Ngoài ra, nhóm có sử dụng early stopping trong keras.callbacks để dừng sớm khi độ lỗi trên tập validation không giảm với patience = 15 epochs.
- Huấn luyện tối đa 100 epochs

Tìm mô hình tốt nhất

- Nhóm chạy thử nghiệm 3 siêu tham số steps, learning rate và batch size.
- Nhóm thực hiện thử nghiệm với 2 mô hình:

Mô hình dự đoán 1 ngày tiếp theo

	16	32	64	128
0.001	2.638	2.650	2.598	2.723
0.010	2.786	2.581	2.606	2.636
0.100	481.168	81.047	23.452	286.521
1.000	271.395	284.319	510.052	417.536
Steps	= 30			
	16	32	64	128
0.001	16 2.760	3 2 2.691	2.779	12 8
0.001	2.760		57.01	3.021
0.010	2.760	2.691 2.770	2.779 2.622	3.021 2.655
0.010 0.100	2.760 2.626	2.691 2.770 5.164	2.779 2.622 322.614	3.021 2.655 405.425

	16	32	64	128
0.001	2.860	2.712	2.724	2.951
0.010	2.741	2.739	2.765	2.714
0.100	5.727	59.331	10.624	3.276
1.000	505.191	254.910	260.014	283.737
Steps	= 50			
	16	32	64	128
0.001	2.806	2.760	2.777	3.376
0.001	10.7			
	2.806	2.760	2.777 2.903	3.376 2.656
0.010	2.806 2.985	2.760 2.826 60.638	2.777 2.903 13.197	3.376 2.656 71.923
0.010	2.806 2.985 5.492 249.886	2.760 2.826 60.638	2.777 2.903 13.197	3.376 2.656 71.923

Mô hình dự đoán 7 ngày tiếp theo

0.001 10.992

	16	32	64	128
0.001	9.972	10.307	10.029	10.190
0.010	10.231	10.339	10.271	10.740
0.100	18.771	604.939	14.134	15.452
iteps	= 30	32	64	128
	10	JZ	04	120
0.001	10.436	9.970	10.183	10.580
0.010	10.449	11.209	10.198	10.502
0.100	713.639	583.609	24.357	440.249
Steps				

16 32 64 128 0.001 10.853 11.112 10.565 11.017 0.010 10.955 10.557 11.027 12.234 0.100 1084.098 13.505 16.381 260.448					
Steps = 50 16	0.010	10.914	10.510	10.479	11.512
0.001 10.853 11.112 10.565 11.017 0.010 10.955 10.557 11.027 12.234	0.100	15.247	315.538	767.123	170.647
0.001 10.853 11.112 10.565 11.017 0.010 10.955 10.557 11.027 12.234 0.100 1084.098 13.505 16.381 260.448	Steps	= 50			
0.010 10.955 10.557 11.027 12.234 0.100 1084.098 13.505 16.381 260.448		16	32	64	128
0.100 1084.098 13.505 16.381 260.448	0.001	10.853	11.112	10.565	11.017
	0.010	10.955	10.557	11.027	12.234
Steps = 60	0.100	1084.098	13.505	16.381	260.448
	Steps	= 60			

10.383

Mô hình tốt nhất tìm được

• Mô hình dự đoán 1 ngày tiếp theo tốt nhất:

```
Model tốt nhất

: best_val_err, best_steps, best_lr, best_batch_size

: (2.580698711379751, 30, 0.01, 32)
```

• Mô hình dự đoán 7 ngày tiếp theo tốt nhất:

```
Model tốt nhất

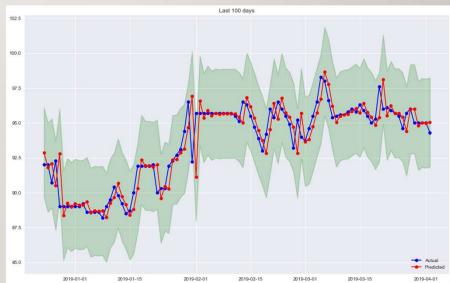
best_val_err_7, best_steps_7, best_lr_7, best_batch_size_7

(9.97022470918136, 40, 0.001, 32)
```

Kết quả mô hình tốt nhất trên tập validation

• Mô hình dự đoán 1 ngày tiếp theo:

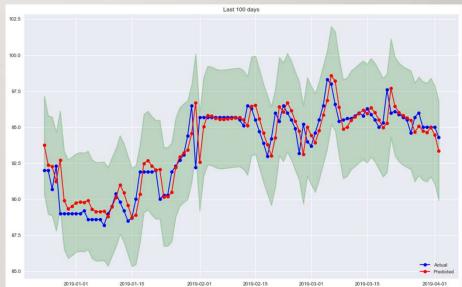




Kết quả mô hình tốt nhất trên tập validation

• Mô hình dự đoán 7 ngày tiếp theo:





Độ lỗi trên tập test

• Mô hình dự đoán 1 ngày tiếp theo:

```
MSE: 3.2234174747835063

count 594.000000

mean -1.487683

std 1.005942

min -7.413678

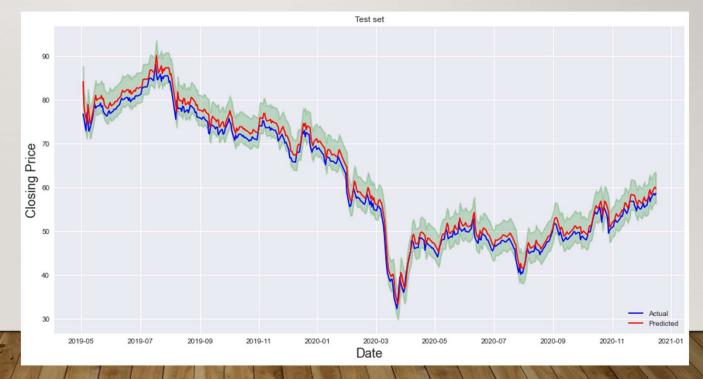
25% -1.945801

50% -1.525513

75% -0.994465

max 2.801329

Name: Error, dtype: float64
```



Độ lỗi trên tập test

• Mô hình dự đoán 7 ngày tiếp theo:

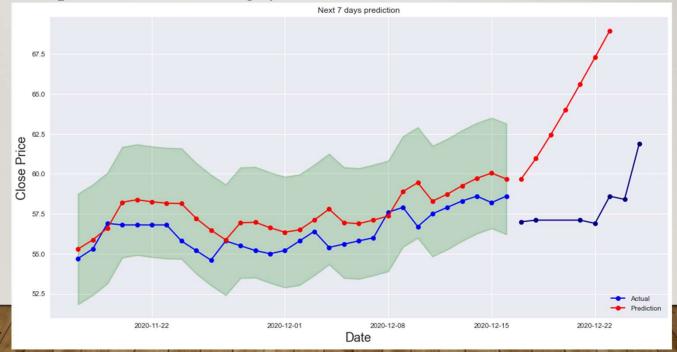
MSE on 7 days: 5.5960501980831845 2.5084656422429434 584.000000 1.130687 mean std 1.110010 -3.121815 min 25% 0.489900 50% 1.101181 75% 1.879736 6.294173 Name: Error, dtype: float64



DỰ ĐOÁN

Mô hình dự đoán 1 ngày tiếp theo

- Mô hình chỉ dự đoán được 1 ngày tiếp theo, nên nhóm thử dùng phương pháp dự đoán liên tiếp, với kết quả dự đoán của ngày trước.
- Kết quả dự đoán:



DỰ ĐOÁN

Mô hình dự đoán 7 ngày tiếp theo

• Kết quả dự đoán:



ĐÁNH GIÁ ĐỒ ÁN

Kinh nghiệm tích lũy

- Qua đồ án này, nhóm học được nhiều về mô hình hóa dự đoán cho kiểu dữ liệu chuỗi thời gian, kiểu dữ liệu chưa được demo trực tiếp trong khóa học
- Học và làm quen với sử dụng pipeline cho việc huấn luyện được gọn gàng hơn

ĐÁNH GIÁ ĐÔ ÁN

Khó khăn mắc phải

- Lần đầu tiếp xúc với việc dự đoán trên kiểu timeseries nên nhóm phải tốn nhiều thời gian nghiên cứu, nhưng thấy được đó vẫn chưa đủ.
- Tiền xử lý, mô hình hóa còn nhiều chỗ có thể cải tiến để thu được mô hình tốt hơn

ĐÁNH GIÁ ĐỒ ÁN

Hướng phát triển nếu có thêm thời gian

- Tìm hiểu thêm các phương pháp tiền xử lí để cải tiến mô hình
- Tìm hiểu thêm về cách dự đoán tương lai gần khi đã có mô hình máy học
- Tìm hiểu thêm và chạy thử các siêu tham số trên cái layer

